

Số: 138 /KH-SDTTG

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 6/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện Chương trình cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 03/KH-SDTTG ngày 5/01/2026 thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 04/KH-SDTTG ngày 5/01/2026 thực hiện cải cách hành chính năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả của các tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số cao; khắc phục, cải thiện những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc có điểm số thấp. Duy trì và phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số PCI năm 2026 tăng cả về điểm số và thứ hạng so với năm 2025.

2. Yêu cầu

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 27/12/2025 của UBND tỉnh cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về cải thiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 phù hợp với quá trình triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Bám sát các tiêu chí, theo dõi, đánh giá của Chỉ số, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về cải cách hành chính, chủ động, tích cực tổ chức triển khai tại

cơ quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng) các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số.

- Phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ cho từng phòng và từng công chức nhằm khắc phục những tiêu chí, nội dung bị mất điểm, điểm số thấp, những hạn chế của Chỉ số cải cách hành chính, đảm bảo các nội dung, nhiệm vụ được triển khai đầy đủ, kịp thời; có sự bàn giao, chuyển tiếp thực hiện, không để bị gián đoạn, thiếu sót trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở về kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Có Biểu phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 03/KH-SDTTG ngày 5/01/2026 thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 04/KH-SDTTG ngày 5/01/2026 thực hiện cải cách hành chính năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

2. Cấp ủy, chính quyền, đội ngũ công chức, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan hành chính phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, tạo chuyển biến căn bản trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là trong việc khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần năm 2025 của Sở bị mất điểm hoặc có điểm số và thứ hạng chưa cao.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, đặc biệt cần có nội dung tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tra cứu thông tin để các cá nhân, tổ chức biết và sử dụng đảm bảo hiệu quả.

4. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ, của tỉnh về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ, của tỉnh về sắp xếp, tổ chức bộ máy, tổ chức của cơ quan.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực thi công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và đội ngũ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính nói riêng đảm bảo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là tinh thần, thái độ phục vụ người dân; chấn chỉnh, không để hiện tượng những nhiều, tiêu cực, không để hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá hạn.

7. Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính; tiếp tục tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Chuyển đổi số quốc gia, Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026; kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của Sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Phối hợp với các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn các phòng thuộc Sở thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và cơ quan chức năng kết quả thực hiện theo định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Các phòng thuộc Sở

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, quán triệt và phổ biến đến công chức, người lao động của phòng và chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng Sở báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực phụ trách của Phòng.

Trên đây là Kế hoạch Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của Sở Dân tộc và Tôn giáo năm 2026. Đề nghị các phòng, lãnh đạo các phòng triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, phản ánh qua Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

Hoaitm.6/2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Hồng Kiên

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC THIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM DUY TRÌ, CẢI THIẾN VÀ NÂNG CAO
CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC,
NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SDTTG ngày /6/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC: Đa dạng kênh tuyên truyền; đăng tải, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của Sở; Chuyên trang cải cách hành chính của tỉnh Thái Nguyên	Nâng cao hiệu quả, đa dạng hình thức tuyên truyền; tăng số lượng tin, bài, lượng tương tác, truy cập Chuyên trang cải cách hành chính của tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên
1.2	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	100% vấn đề qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Các phòng thuộc Sở		Thường xuyên
1.3	Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch, UBND tỉnh giao	Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao	Các phòng thuộc Sở	Theo nhiệm vụ	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
2.1	Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật; Xử lý kết quả thi hành văn bản QPPL	Tổ chức kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý kết quả thi hành văn bản QPPL.	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên
2.2	Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Đạt 100% số văn bản đã xử lý/kiến nghị xử lý	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
2.3	Chất lượng văn bản QPPL do tỉnh ban hành	100% các dự thảo văn bản QPPL đều được	Các phòng		Thường

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
		thẩm định trước khi ban hành, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý và khả thi, đúng quy định pháp luật	thuộc Sở		xuyên
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
3.1	Công bố, công khai TTHC và các quy định có liên quan				
-	Công khai đầy đủ, đúng quy định toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử của các Sở		Văn phòng	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng	Năm 2026
-	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Công khai 100% tiến độ, kết quả giải quyết TTHC thuộc 02 cấp chính quyền trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng	Văn phòng	Năm 2026
-	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai tại nơi giải quyết TTHC theo quy định	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng	Văn phòng	Năm 2026
-	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, kiến nghị, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng; Công tác Dân tộc	Văn phòng	Năm 2026

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.2	Kết quả giải quyết TTHC				
-	Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận, giải quyết	Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận được giải quyết đúng hạn bình quân toàn tỉnh đạt trên 99%	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026
-	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định	100% hồ sơ giải quyết quá hạn phải có văn bản xin lỗi của Thủ trưởng cơ quan kịp thời, đúng quy định	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC, BỘ MÁY				
4.1	Thực hiện quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành về tổ chức bộ máy				
-	Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các CQCM cấp tỉnh	100% cơ quan, đơn vị triển khai các nội dung về sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ theo các Nghị định của Chính phủ, các hướng dẫn của Bộ Nội vụ	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
-	Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính theo quy định	Thực hiện đúng quy định của Chính phủ và đảm bảo cơ cấu hợp lý	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
4.2	Thực hiện phân cấp quản lý				
-	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành về phân cấp, phân quyền, phân định	Các phòng thuộc Sở		Năm 2026

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
		thẩm quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực			
V	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
5.1	Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm (VTVL) của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý	Thường xuyên rà soát, cập nhật và ban hành các văn bản để hoàn thiện các quy định về VTVL và tiêu chuẩn chức danh đối với các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
5.2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức	Phấn đấu năm 2026, không có CBCCVC giữ chức vụ lãnh đạo quản lý cấp sở, ngành và tương đương, từ cấp phòng thuộc CQCM cấp tỉnh trở lên bị kỷ luật	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
5.3	Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Trong ngày 31/12/2026
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
6.1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách				
-	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân	Phấn đấu tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải	Văn phòng	Các phòng	Năm

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
	sách nhà nước hàng năm	ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2026 tối thiểu đạt từ 95% trở lên		thuộc Sở	2026
-	Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp	Cơ quan thực hiện 100% đúng quy định, không có sai phạm	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
-	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Phần đầu thực hiện tối thiểu từ 90% trở lên số tiền kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được nộp ngân sách nhà nước theo quy định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
6.2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công				
-	Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	Thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, sắp xếp lại, xử lý tài sản công sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, sáp nhập tỉnh	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
7.1	Phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu				
-	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số	Triển khai thực hiện và hoàn thành 100% các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số đặt ra trong năm 2026	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
-	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)	Triển khai hệ thống thông tin có ứng dụng	Văn phòng	Các phòng	Năm

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
		trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công chức, người dân, doanh nghiệp và ứng dụng AI nâng cao khác		thuộc Sở	2026
7.2	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước				
-	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100% - Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 100% .	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026
-	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2026 được xử lý đạt tỷ lệ 80%	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026
VIII	TÁC ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐẾN KINH TẾ - XÃ HỘI				
8.1	Tiếp cận dịch vụ	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Năm 2026
8.2	Công chức giải quyết TTHC	Nâng cao năng lực của công chức giải quyết TTHC; cải thiện tinh thần phục vụ, thái độ giao tiếp, ứng xử đúng quy định về văn hóa công vụ	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026
8.3	Kết quả giải quyết TTHC	Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng	Phòng Tôn giáo Tín	Văn phòng	Năm 2026

Số TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Thực hiện	Bộ phận chủ trì	Bộ phận phối hợp	Thời gian hoàn thành
		của tổ chức, cá nhân	ngưỡng;		
8.4	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC	100% các cơ quan kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị và công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đúng quy định	Phòng Tôn giáo Tín ngưỡng;	Văn phòng	Năm 2026